Các em chú ý: Bài 33. Bài 35 khi đi học trở lại cô sẽ giảng. Hôm nay chúng ta tích hợp 3 bài 36,37,38 thành một nội dung. Những bài này rút gọn lại những nội dung quan trọng. với chủ đề : ĐẤT VÀ SINH VẬT

  **CHỦ ĐỀ: ĐẤT VÀ SINH VẬT**

**I. NỘI DUNG CHÍNH (phần các em chép tập)**

**1. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA ĐẤT VIỆT NAM.**

**a / Đất ở nước ta rất đa dạng, thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của thiên nhiên Việt Nam.**

- Nguyên nhân: sự đa dạng của đất do nhiều nhân tố tạo nên như đá mẹ, địa hình, khí hậu, nguồn nước, sinh vật và sự tác động của con người

**b. Nước ta có ba nhóm đất chính**

**Nhóm đất feralit:** (Chiếm 65% diện tích đất tự nhiên)

- Chứa ít mùn, nhiều sét, nhiều hợp chất nhôm, sắt nên có màu đỏ, vàng, dễ bị kết von thành đá ong.

- Đất feralit hình thành trên đá badan và đá vôi có màu đỏ thẫm hoặc đỏ vàng, độ phì cao, thích hợp trồng cây CN nhiệt đới.

- Phân bố: Vùng núi đá vôi phía Bắc, Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.

**Nhóm đất mùn núi cao:**  (Chiếm 11% diện tích đất tự nhiên)

- Xốp, giàu mùn, màu đen hoặc nâu

- Thích hợp với phát triển lâm nghiệp để bảo vệ rừng đầu nguồn.

- Phân bố ở địa hình núi cao trên 2000m (Hoàng Liên Sơn, ChưYangSin)

**Nhóm đất bồi tụ phù sa sông và biển:** (Chiếm 24% diện tích đất tự nhiên)

- Tơi xốp, ít chua, giàu mùn, dễ canh tác, độ phì cao.

- Phân bố ở châu thổ sông Hồng, sông Cửu Long và các đồng bằng khác.

- Thích hợp với cây lương thực, thực phẩm, nhất là cây lúa nước.

**2. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA SINH VẬT VIỆT NAM**

- Sinh vật Việt Nam rất phong phú và đa dạng: về thành phần loài, về gen di truyền, về kiểu hệ sinh thái và về công dụng.

- Do các điều kiện sống cần và đủ cho sinh vật khá thuận lợi

- Phân bố khắp nơi trên lãnh thổ và phát triển quanh năm.

**3. SỰ GIÀU CÓ VỀ THÀNH PHẦN LOÀI SINH VẬT**

- Nước ta có tới 14 600 loài thực vật, 11 200 loài và phân loài động vật.

- Nhiều loài được ghi trong “sách đỏ Việt Nam”.

 **4. SỰ ĐA DẠNG VỀ HỆ SINH THÁI**

- Nước ta có nhiều hệ sinh thái khác nhau, phân bố khắp mọi nơi.

**a. Hệ sinh thái rừng ngập mặn:**

- Ở vùng đất triều bãi cửa sông, ven biển.

**b. Hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa:**

- Ở vùng đồi núi chiếm ¾ diện tích lãnh thổ (Từ biên giới Việt-Trung-Lào vào Tây Nguyên), với các biến thể:

+ Rừng kín thường xanh ở Cúc Phương, Ba Bể.

+ Rừng thưa rụng lá (rừng khộp) ở Tây Nguyên.

+ Rừng tre nứa ở Việt Bắc.

+ Rừng ôn đới núi cao ở Hoàng Liên Sơn.

**c. Hệ sinh thái rừng nguyên sinh:**

- Ở các khu bảo tồn thiên nhiên và vườn quốc gia: Cúc Phương, Ba Bể,

**d. Hệ sinh thái nông nghiệp:**

- Ở vùng nông thôn đồng bằng và trung du miền núi, ngày càng mở rộng và lấn át hệ sinh thái tự nhiên

1. **BẢO VỆ TÀI NGUYÊN RỪNG**

- Hiện nay rừng nguyên sinh ở Việt Nam còn rất ít, phổ biến là rừng tái sinh.

- Chất lượng rừng giảm sút.

- Nguyên nhân: chiến tranh huỷ diệt, khai thác quá mức phục hồi, đốt rừng làm nương rẫy, quản lý bảo vệ kém

- Biện pháp: ban hành chính sách và luật bảo vệ rừng, sử dụng hợp lý rừng đang khai thác, trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi trọc.

 **6. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN ĐỘNG VẬT**

- Không phá rừng, bắn giết chim thú, không khai thác, săn bắt động vật bằng những phương tiện có tính hủy diệt (thuốc nổ, hóa chất độc, điện…).

- Tạo điều kiện cho động vật phát triển: Xây dựng nhiều khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia để bảo vệ động vật, nguồn gen động vật.

**II. CÂU HỎI:**

**Câu 1**: Vẽ biểu đồ hình tròn thể hiện cơ cấu diện tích đất của Việt Nam theo số liệu sau và nhận xét.

**Nhóm đất feralit:** (Chiếm 65% diện tích đất tự nhiên)

**Nhóm đất mùn núi cao:**  (Chiếm 11% diện tích đất tự nhiên)

**Nhóm đất bồi tụ phù sa sông và biển:** (Chiếm 24% diện tích đất tự nhiên)

**III. DẶN DÒ:**

* **Chép tập và làm câu hỏi 1. Gởi vào nhóm trước ngày thứ 7. 2/5**
* **Coi Trước cho cô BÀI 33 VÀ BÀI 35:**